

Bản tin tuần

Tuần từ 11/07 đến 15/07 năm 2011

Địa chỉ liên hệ:

Ban Phân tích

Email: research@psi.vn

Website: <http://psi.vn>

CTCP CK Dầu khí (PSI)

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24-26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí

Minh - ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng
Diệu, TP.Vũng Tàu

ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 - 24 - 26;

Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Số 55-56 Đường Nguyễn Văn Linh, Quận Hải
Châu, Thành phố Đà Nẵng –

ĐT: (84-0511) 3899338; Fax: (84-0511) 3899339

I. THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN

Trang 2

Nhận định thị trường HSX

Trang 2

Nhận định thị trường HNX

Trang 5

Phân tích kỹ thuật

Trang 6

Diễn biến thị trường HSX

Trang 7

Diễn biến thị trường HNX

Trang 8

Tin các đơn vị thành viên PVN

Trang 9

II. KINH TẾ VĨ MÔ

Trang 11

1. Lãi suất

Trang 11

2. Thị trường vàng và ngoại hối

Trang 11

3. Thị trường trái phiếu

Trang 11

III. THỐNG KÊ GIAO DỊCH

Thống kê giao dịch theo tuần

Trang 12

Thống kê giao dịch phiên cuối tuần

Trang 13

Lịch sự kiện

Trang 14

HSX:**Tổng quan thị trường tuần**

HSX	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	414.74 ↓	-15.58	-3.62%
KLGD (triệu ck)	137.35 ↑	22.75	19.85%
GTGD (tỷ đồng)	2,393.97 ↑	292.15	13.90%

Nhận định thị trường:*Đồ thị VN-Index.*

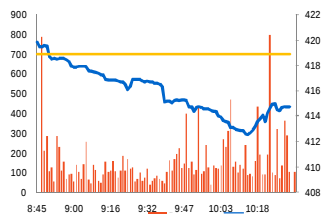
VN-Index đã có một tuần sụt giảm tương đối mạnh so với những biến động trước đó. Kết thúc tuần VN-Index giảm 16 điểm (-3.7%) với mức thanh khoản không thay đổi nhiều so với tuần trước. Có những dấu hiệu cho thấy thị trường có thể đang trong giai đoạn trung gian xu thế với dạng mô hình cái nêm hoặc lá cờ (falling wedge/flag).

Thị trường phiên cuối tuần

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	414.74 ↓	-4.19	-1.00%
KLGD (triệu ck)	19.34 ↓	-4.65	-19.37%
GTGD (tỷ đồng)	377.69 ↓	-82.17	-17.87%
Tổng cung (triệu ck)	38.02 ↑	2.21	6.18%
Tổng cầu (triệu ck)	34.30 ↓	-0.19	-0.55%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	2.89 ↑	0.68	30.48%
KL bán (triệu ck)	4.26 ↑	2.54	147.25%
Giá trị mua (tỷ đồng)	120.85 ↑	24.44	25.35%
Giá trị bán (tỷ đồng)	130.66 ↑	49.47	60.92%

Tuần qua thị trường đón nhận nhiều báo cáo kết quả kinh doanh quý 2 của các DNNY, đặc biệt là các CTCK. Đối với các CTCK, bức tranh tổng quát vẫn mang gam màu xám khi số CTCK báo cáo lỗ lũy kế 6 tháng đầu năm tới 61/105 công ty. Tuy nhiên trong đó cũng có nhiều điểm sáng khi một số CTCK bắt đầu có lãi trở lại trong quý 2.

Giá thực phẩm ở Hà Nội tiếp tục giữ mức giá cao. Trong tuần qua, do giá vàng thế giới tăng mạnh khiến vàng trong nước đã tăng cao mức trên 39 triệu đồng/lượng. Các cơ quan quản lý đang nhanh chóng triển khai các biện pháp kiềm chế đà tăng của giá các mặt hàng lương thực thực phẩm. CPI tháng 7 hiện được dự báo ở mức tăng tương đối cao so với các tháng 5, 6.

Biến động phiên cuối tuần

Trong tuần tới, báo cáo KQKD của các DNNY sẽ tiếp tục được công bố. CPI tháng 7 có thể tăng cao đã được dự báo từ lâu trước đó và có khả năng đã có ảnh hưởng nhất định tới thị trường khi dòng tiền chảy vào rất hạn chế. Thị trường tuần qua thể hiện trạng thái cung – cầu thăm dò, và đã không thể tăng/giảm mạnh. Với KLGD ở mức thấp và luôn tạo các đỉnh thấp dần (lower low) trong khi chỉ số/giá lại giảm ít, dấu hiệu cho thấy có khả năng thị trường đang trong mô hình trung gian xu hướng, có thể ở dạng cái nêm (falling wedge) hoặc lá cờ. NĐT nên hạn chế các giao dịch, và kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu hoàn thiện hoặc phá vỡ mô hình để tránh được rủi ro trong ngắn hạn.

Cập nhật các vấn đề đáng chú ý trong tuần:

- Số lượng công ty chứng khoán lâm vào tình trạng thua lỗ đến thời điểm này vẫn chưa có nhiều cải thiện so với quý 1. Từ con số 20 công ty chứng khoán thua lỗ trong năm 2010, tăng lên 62/105 công ty chứng khoán lỗ trong quý I/2011 và tổng số công ty có lỗ lũy kế đến thời điểm hiện nay là 61/105 công ty. Tuy nhiên, cơ quan quản lý cũng nhấn mạnh rằng các công ty chứng khoán đều đáp ứng các chỉ tiêu an toàn tài chính (vốn điều lệ, vốn khả dụng).

Trong 6 tháng qua, số công ty quản lý quỹ lỗ tăng hơn so với năm 2010. Có tới 27/47 công ty quản lý quỹ bị lỗ, trong khi năm 2010 con số này là 22/47 công ty lỗ lũy kế. Trong 6 tháng đầu năm 2011 chỉ có 1 quỹ đầu tư tăng vốn với giá trị 179 tỷ đồng, giá trị tài sản ròng của các quỹ đến thời điểm cuối quý I là 11.372,8 tỷ đồng giảm 960 tỷ đồng so với cuối năm 2010.

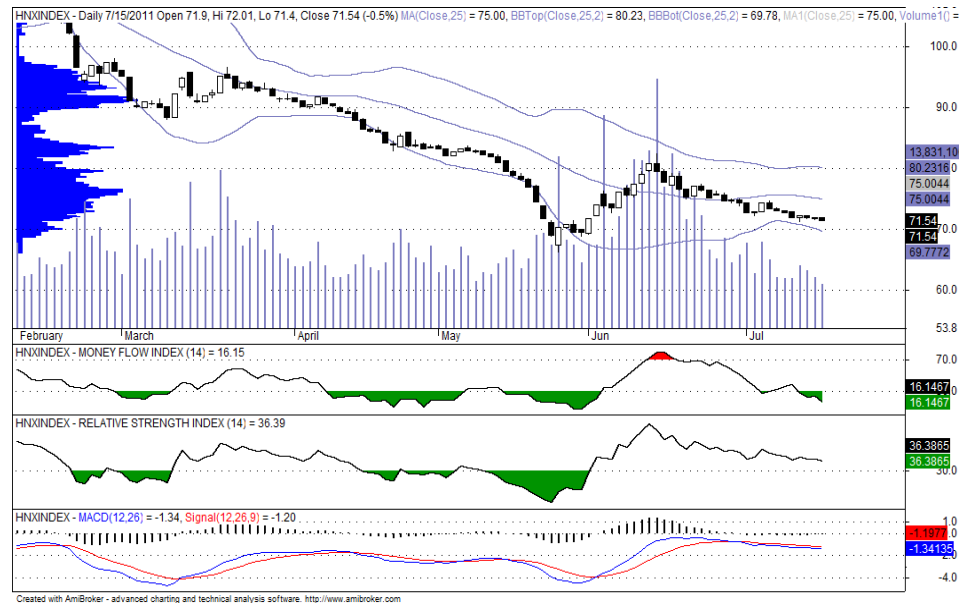
- Cục Quản lý giá (Bộ Tài chính) và Viện Kinh tế – Tài chính đã tổ chức Hội thảo khoa học “Diễn biến thị trường 6 tháng đầu năm và dự báo 6 tháng cuối năm 2011”, trong đó nêu ra những yếu tố tác động tới CPI những tháng cuối năm, gây ra khó khăn trong việc kiềm chế lạm phát: (1) giá nhiều loại hàng hóa trên thị trường thế giới đang có xu hướng tăng vào dịp cuối năm, cùng với tình trạng lạm phát tiếp tục gia tăng tại nhiều nước sẽ gây tình trạng tăng giá lan tỏa của hàng hóa qua biên giới. (2) Nguồn cung thực phẩm chưa thể nhanh chóng phục hồi do cần có độ trễ nhất định để tái sản xuất sau dịch bệnh. Ngoài ra, dịch bệnh, giá thức ăn chăn nuôi, lãi suất vay vốn ngân hàng tăng cao cũng đang hạn chế người dân tái đàn, mở rộng chăn nuôi. (3) Giá điện tiếp tục được điều chỉnh theo xu hướng tăng để bù đắp chi phí tăng. (4) Lãi suất cho vay hiện nay vẫn ở mức cao, tỷ giá sau một thời gian ổn định có thể tăng nhẹ vào cuối năm khi mà nhu cầu nhập khẩu hàng hóa tăng. (5) Cùng với chu kỳ tăng giá hàng hóa vào cuối năm thì hiện tượng mưa bão có thể gây đứt nguồn cung hàng hóa và làm tăng giá cục bộ tại một số địa phương. (6) Nhiều mặt hàng, nhất là các mặt hàng lương thực, xăng dầu, thực phẩm như thịt lợn, thủy sản đã bị gom và xuất khẩu qua biên giới với khối lượng khá lớn đã gây mất cân đối nguồn cung hàng hóa trong nước trong thời gian qua nếu không có giải pháp thích hợp sẽ tiếp tục tái diễn trong thời gian tới.
- Xi măng các hãng đồng loạt tăng 150.000 đồng/tấn.
- Theo báo cáo mới đây của Cục Quản lý nợ và tài chính đối ngoại (Bộ Tài chính), tổng số dư nợ công của Việt Nam tính đến hết năm 2010 là 1.122 nghìn tỷ đồng, tương đương 56,7% GDP năm 2010. Dự kiến tổng nợ công năm 2011 còn tăng cao hơn, ở mức 1.375 nghìn tỷ đồng, tương đương 58,7% GDP năm 2011.

- Giá vàng thế giới trong 3 ngày qua đã tăng rất mạnh, vượt ngưỡng 1570 USD/ounce và chiều hướng có thể còn tiếp tục tăng vươn tới mốc 1600 USD/ounce. Hôm qua, khi giá vàng trong nước vượt lên vùng đỉnh cũ hồi 26/4 (ở mức trên 36 triệu), làn sóng bán vàng ở Hà Nội chợt bùng lên. Tuy nhiên đến sáng nay, lượng bán vàng đã chững lại khi giá vàng trong nước tiếp tục tăng lên trên 39 triệu đồng/lượng.

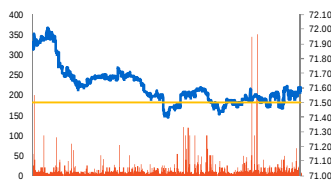
Dự báo của Savills từ nay đến cuối năm Hà Nội sẽ đón nhận thêm khoảng 12.000 căn hộ mới. Biệt thự, nhà phố sẽ phát triển mạnh ở vùng ven khu vực phía Tây. Còn theo thống kê từ CBRE, theo đà tăng mạnh nguồn cung căn hộ tại Hà Nội từ năm 2008, đến năm 2011 số lượng nguồn cung mới đã tăng mạnh trong vòng 4 năm qua. Dự báo đến hết năm 2011, tổng nguồn cung của thị trường ước đạt gần 100.000 căn, trong đó 2 quý cuối của năm 2011 dự kiến sẽ có thêm khoảng 18.000 căn được tung ra thị trường. Tăng cung và dòng tiền bị siết chặt sẽ là áp lực giảm rất lớn lên giá bất động sản

HNX:**Tổng quan thị trường tuần**

HNX	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	71.54 ↓	-1.30	-1.78%
KLGD (triệu ck)	96.93 ↓	-10.18	-9.50%
GTGD (tỷ đồng)	1,036.48 ↓	-171.90	-14.23%

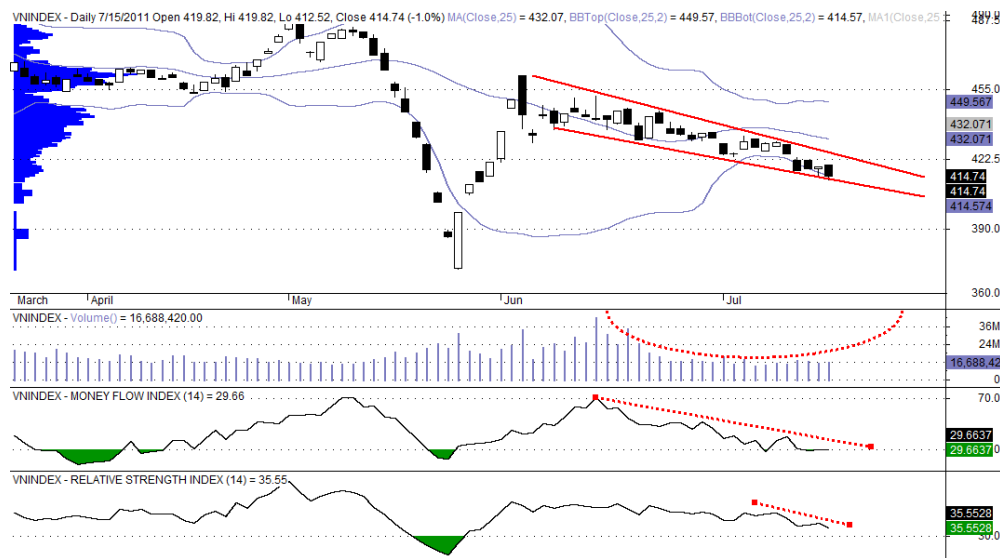
Nhận định thị trường:**Thị trường phiên cuối tuần**

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	71.54 ↓	-0.34	-0.47%
KLGD (triệu ck)	16.08 ↓	-3.48	-17.81%
GTGD (tỷ đồng)	168.72 ↓	-47.62	-22.01%
Tổng cung (triệu ck)	30.01 ↓	-1.59	-5.02%
Tổng cầu (triệu ck)	29.76 ↓	-10.60	-26.27%
Giao dịch NN			
KL mua (triệu ck)	0.20 ↓	-0.35	-63.79%
KL bán (triệu ck)	0.78 ↑	0.57	268.62%
Giá trị mua (tỷ đồng)	3.71 ↓	-3.25	-46.68%
Giá trị bán (tỷ đồng)	11.44 ↑	8.11	243.52%

Biến động trong ngày**Đồ thị HNX-Index.**

Dư bán – dư mua vào cuối mỗi phiên tương đối lớn nhưng thanh khoản vẫn ở mức thấp kỷ lục và tiếp tục suy giảm dần. Cung – cầu thể hiện sự thận trọng, thăm dò. KLGD trong thời gian qua tạo thành các đỉnh thấp dần (lower low), công cụ dòng tiền MFI cho thấy dòng tiền đứng ngoài thị trường. Mặc dù vậy, HNX-Index vẫn chưa sụt giảm quá mạnh. Dấu hiệu này cho thấy thị trường có khả năng đang trong mô hình trung gian xu thế với nhiều mã bluchips thể hiện dạng lá cờ hoặc cái nêm hướng xuống (falling wedge). Trong tuần tới, thị trường tiếp tục đón nhận báo cáo KQKD của các DN NY, đồng thời CPI của tháng 7 sẽ dần dần được hé lộ khi đã qua nửa đầu tháng 7. HNX-Index đang chờ đợi một tín hiệu bứt phá khỏi trạng thái dao động. NĐT nên kiên nhẫn chờ đợi tín hiệu chắc chắn từ thị trường. Một break out với KLGD tăng mạnh sẽ hứa hẹn một sóng tăng đáng kể. Ngược lại nếu thị trường đột ngột giảm mạnh, phá vỡ mô hình trung gian xu thế thì thiên hướng giảm còn tiếp tục ít nhất cho tới khi thị trường về mức hỗ trợ là đáy cũ trước đó tương ứng với HNX-Index ở mức 66- 68 điểm.

Phân tích kỹ thuật



Đồ thị tuần VN-Index

Mô hình Falling Wedge (cái nêm hướng xuống): Mô hình trung gian xu thế

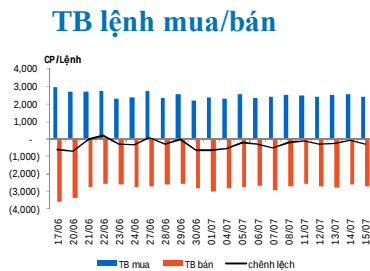
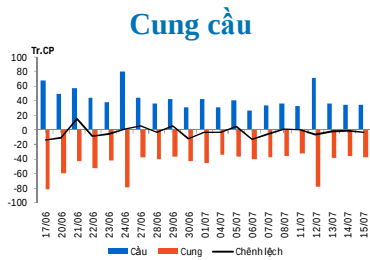
- Giá dịch chuyển dạng theo hình cái nêm hướng xuống.
- Mô hình trung gian với đặc điểm: dòng tiền yếu, KLGD lập các đỉnh giảm dần (lower low).
- Phân kì dòng tiền – giá: MFI giảm mạnh, tuy nhiên thị trường chỉ giảm nhẹ và dao động ngang.
- Cung tăng mạnh nhưng phân bổ mức giá cao, cầu lớn nhưng phân bổ giá thấp, cung – cầu không gặp nhau.

Cung – cầu chờ đợi các thông tin trên thị trường. Khi tin tức được công bố hết thì sẽ có sự bứt phá: hoàn thiện hoặc phá vỡ mô hình.

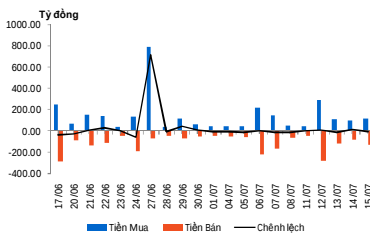
- NĐT tham gia thị trường đang lưỡng lự khi chưa có đủ thông tin để xét đến một bức tranh toàn cảnh của thị trường chính là tâm lý chủ đạo trong một mô hình trung gian xu thế.
- Trong tuần tới, báo cáo tài chính của các DNNY sẽ tiếp tục được công bố. Bức tranh toàn cảnh về phía DNNY dần dần lộ diện.
- Vào những tuần cuối của tháng 7, mức tăng của các mặt hàng trong rổ tính Cpi sẽ được sử dụng làm cơ sở tính toán. Trong quá khứ, vào khoảng thời gian cuối tháng thường có nhiều dự báo về mức tăng của CPI trước khi công bố con số chính thức từ tổng cục thống kê. Cho dù chưa thể chính xác, tuy nhiên khi đến gần cuối tháng 7, những dự cảm về mức độ tăng của Cpi trong tháng cũng trở nên rõ ràng hơn.

Nhiều bluchips cũng đang dịch chuyển theo mô hình trung gian xu thế: lá cờ hoặc cái nêm (falling wedge). Những lo ngại trong đầu tháng 7 xoay quanh các vấn đề về lạm phát và báo cáo KQKD của các DN. Khi bức tranh tổng quát được hé lộ, thị trường có thể có những bước đi rõ rệt hơn. Chiến thuật giao dịch đối với mô hình giá là NĐT nên chờ đợi tín hiệu bứt phá: mua vào nếu xuất hiện break-out với KLGD tăng đột biến, và thực hiện bán ra mạnh nếu thị trường sụt giảm mạnh tạo một breakdown khỏi mô hình.

HSX



Giao dịch NĐTNN

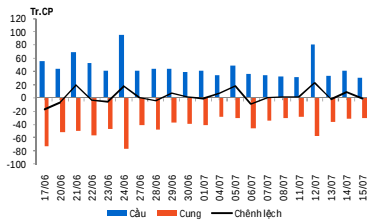
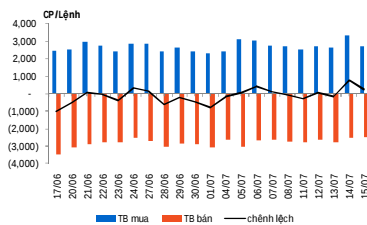
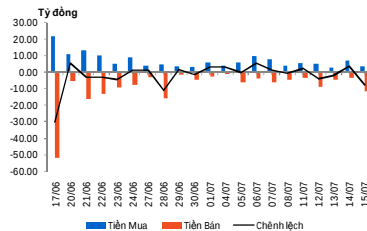


Diễn biến thị trường sàn Hồ Chí Minh:

VN-Index đã có 1 tuần giảm điểm với 3 điểm giảm điểm sâu, trong khi chỉ có 2 phiên tăng điểm nhẹ. Trong phiên cuối tuần, sau khi tăng nhẹ 0.89 điểm, tương ứng 0.21% lên 419.82 điểm vào đợt khớp lệnh mở cửa, VN-Index lại quay đầu giảm điểm. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn không có thay đổi, hầu hết đều duy trì ở mức giá tham chiếu hoặc giảm nhẹ. Đến 10h00, Vn-Index mất 4.57 điểm, tương ứng 1.09% xuống 414.36 điểm. Tình trạng ảm đạm tiếp tục được duy trì cho đến hết phiên, VN-Index khép phiên với mức giảm 4.19 điểm, tương ứng 1% xuống còn 414.74 điểm, với 134 mã giảm giá trong đó có ba trụ cột chính BVH, MSN, VIC, 68 mã tăng và 73 mã đứng giá. Tính cả tuần, VN-Index giảm 10.4 điểm, tương đương 2,4% so với đầu tuần, và 15.6 điểm, ứng với 3,7% so với cuối tuần trước.

Toàn sàn có 19.33 triệu đơn vị được chuyển nhượng, trị giá 377.69 tỷ đồng, bao gồm cả 2.65 triệu cổ phiếu được giao dịch thỏa thuận, chiếm gần 100 tỷ đồng, trong đó VIC và FPT được thỏa thuận nhiều nhất với lần lượt 500,000 nghìn và 800,000 cổ phiếu

Giao dịch khối ngoại trong tuần tăng mạnh so với tuần trước, khối lượng và giá trị chênh mua chênh bán không nhiều. Họ mua vào 12,1 triệu, đạt 515,3 tỷ đồng, và bán ra 14,2 triệu, tương đương 517 tỷ đồng.

HNX**Cung cầu****TB lệnh mua/bán****Giao dịch NĐTNN****Diễn biến thị trường Hà Nội:**

Sàn Hà Nội tiếp tục có 1 tuần đi ngang, giảm điểm nhưng không đáng kể. Trong phiên cuối tuần, HNX-Index giảm 0.13 điểm, xuống 71.75 điểm ngày trong đợt khớp lệnh mở cửa. Khối lượng giao dịch đạt hơn 1.74 triệu đơn vị, trị giá 18.25 tỷ đồng. Lực bán gia tăng trong những phút giao dịch tiếp tục làm cho chỉ số mở rộng biên độ giảm. Đến 10h00, HNX-Index mất 0.41 điểm, tương đương 0.57%, xuống 71.47 điểm. Thị trường gần như đi ngang hầu hết thời gian của phiên ở mức giá thấp khi đóng cửa giảm 0.34 điểm, tức 0.47% xuống 71.54 điểm. Tính cả tuần, HNX-Index giảm 0.4 điểm so với đầu tuần, tương đương 0.5% và giảm 1.3 điểm, ứng với 1,7% so với cuối tuần trước

Khối lượng giao dịch có tăng nhẹ vào cuối phiên nhưng cũng chỉ đạt hơn 16 triệu cổ phiếu, trị giá 168.72 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại trong tuần vẫn ở mức thấp, tương đương với tuần trước. Tổng cộng khối ngoại mua vào 1,35 triệu cổ phiếu, đạt 21,06 tỷ đồng, và bán ra 27,19 triệu cổ phiếu, tương đương 27,19 tỷ đồng.

TIN CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN PVN

PXT-Công ty Cổ phần Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí: thông báo kết quả kinh doanh quý II/2011.

- Quý 2, doanh thu thuần đạt 163,319 tỷ đồng, tăng 12,87% so với cùng kỳ năm 2010.
- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ đạt 19,264 tỷ đồng tăng 101% so với cùng kỳ năm 2010.
- Chi phí tài chính của công ty lên tới 2,075 tỷ đồng trong đó chi phí lãi vay là 1,385 tỷ đồng khiến lợi nhuận tài chính của công ty bị âm 1,961 tỷ đồng. Lợi nhuận khác cũng lỗ 1,097 tỷ đồng.
- LNTT của công ty chỉ đạt 10,686 tỷ đồng; LNST đạt 8,008 tỷ đồng (tăng 66,93% so với cùng kỳ năm 2010).

Như vậy, lũy kế 6 tháng đầu năm PXT đạt tổng doanh thu 333,283 tỷ đồng; LNTT đạt 17,174 tỷ đồng và LNST đạt 12,867 tỷ đồng, mới chỉ hoàn thành gần 28% kế hoạch doanh thu và 16,77% kế hoạch LNST.

PVX-Tổng Công ty cổ phần Xây lắp Dầu khí Việt Nam: thay đổi nhân sự Ban Tổng giám đốc Tổng công ty

Ngày 8/7/2011, PVX đã có quyết định tiếp nhận và bổ nhiệm ông Trương Quốc Dũng và Nguyễn Văn Đồng giữ chức vụ Phó tổng giám đốc Tổng công ty.

Trước đó, ngày 1/7 ông Bùi Tiến Thành cũng đã thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Xây lắp Dầu khí để nhận công tác tại Tập đoàn Dầu khí Việt Nam.

Giao dịch cổ phiếu các doanh nghiệp thuộc Tập đoàn Dầu khí quốc gia Việt Nam

Tuần qua, trong 25 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 9 cổ phiếu tăng giá và 13 cổ phiếu giảm giá. Cổ phiếu tăng giá nhiều nhất là PSG (tăng 8,00%). Các cổ phiếu giảm giá nhiều nhất là PCG (giảm 17,24%). Trung bình, trong tuần các cổ phiếu thuộc nhóm này giảm 1,11 %. Tổng khối lượng giao dịch đạt 26,24 triệu đơn vị. PVX được giao dịch nhiều nhất với hơn 10 triệu đơn vị cổ phiếu được giao dịch

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN tuần 25/2011:

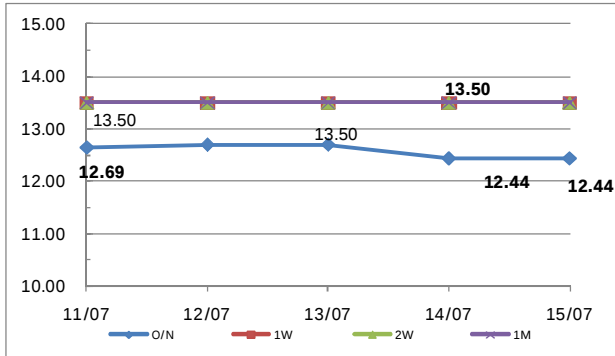
STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa	KLGD (1 cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B*	P/E trailing*	Nơi giao dịch
1	PCG	CTCP Đầu tư và phát triển Gas Đô thị	4.8	300	↓ -17.24	0.42	14.12	HNX
2	PDC	CTCP Du lịch Dầu khí Phương Đông	4.4	47,400	→ 0.00	0.56	33.85	HNX
3	PFL	CTCP Bất động sản Tài chính Dầu khí VN	7.3	519,900	↑ 4.29	0.63	4.51	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	16.8	1,183,700	↑ 0.60	0.98	1.65	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí VN	8.3	172,200	↑ 1.22	0.68	17.65	HNX
6	PSG	CTCP Đầu tư và Xây lắp Dầu khí Sài Gòn	8.1	102,900	↑ 8.00	0.75	35.22	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	6.9	719,500	↓ -2.82	0.69	5.19	HNX
8	PVC	Tổng CTCP Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí	16.1	1,482,400	↑ 3.87	0.96	2.41	HNX
9	PVE	CTCP Tư vấn Đầu tư và Thiết bị Dầu khí	10.3	578,900	↓ -1.90	1.80	4.70	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	12.3	2,835,900	→ 0.00	0.79	8.85	HNX
11	PVI	Tổng CTCP Bảo hiểm Dầu khí	15.1	224,600	↑ 1.34	0.65	7.63	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí VN	8.4	152,400	↑ 3.70	0.81	10.77	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí	16.8	347,300	↓ -2.33	1.42	4.49	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí VN	11.3	10,291,400	↓ -2.59	0.50	4.25	HNX
15	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí	31.3	977,320	↑ 0.32	1.87	5.06	HSX
16	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	12.1	644,120	↓ -2.42	1.08	6.61	HSX
17	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí VN	34.0	197,240	↓ -2.58	2.30	10.22	HSX
18	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	7.7	443,920	→ 0.00	0.68	5.32	HSX
19	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	39.1	983,280	↓ -3.69	3.01	14.99	HSX
20	PVF	Tổng CTCP Tài chính Dầu khí	15.8	1,379,070	↓ -7.06	1.40	18.89	HSX
21	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4.5	1,566,630	↓ -2.17	0.58	35.51	HSX
22	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	7.9	121,160	↓ -3.66	0.67	1.80	HSX
23	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	6.6	44,980	↓ -4.35	0.60	7.48	HSX
24	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	10.1	1,065,360	↓ -1.94	0.91	N/A	HSX
25	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	5.8	164,960	↑ 3.57	0.58	N/A	HSX
26	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	6.0	57,100	↑ 3.45	0.00	0.00	UPCOM
27	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cừu Long	3.1	72,500	→ 0.00	0.29	N/A	UPCOM
28	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	3.6	-	→ 0.00	N/A	N/A	UPCOM
29	PSP	CTCP cảng dịch vụ dầu khí Đình Vũ	4.4	-	→ 0.00	0.00	0.00	UPCOM
30	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	2.7	-	→ 0.00	0.27	N/A	UPCOM

Nguồn: HSX, HNX

II. KINH TẾ VĨ MÔ

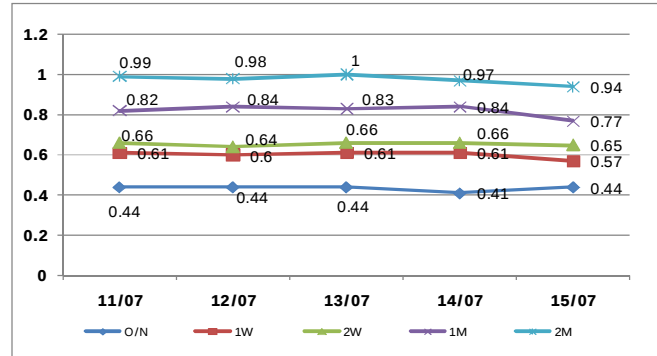
1. Lãi suất liên ngân hàng

LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (VND, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

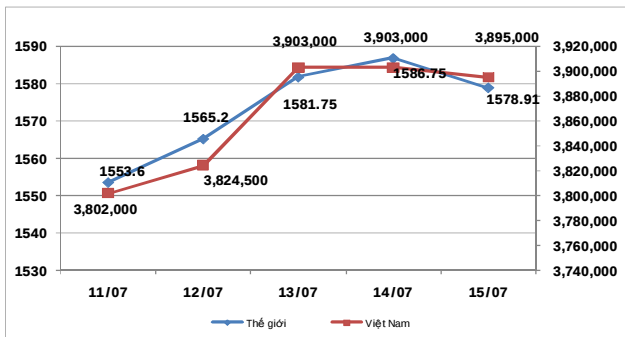
LÃI SUẤT BÌNH QUÂN LIÊN NGÂN HÀNG (USD, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

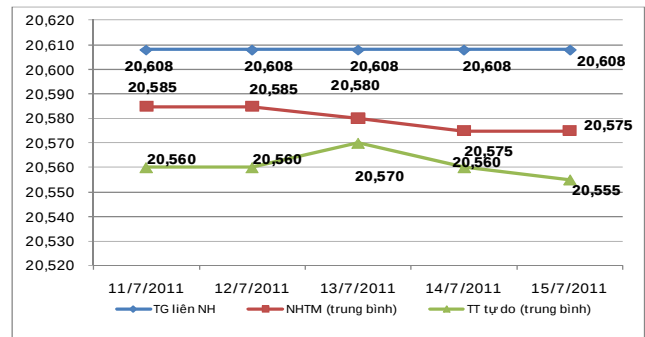
2. Thị trường vàng và ngoại hối

GÍA VÀNG TRONG NƯỚC VÀ QUỐC TẾ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

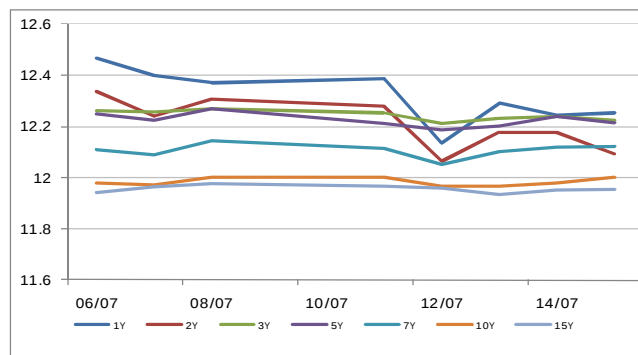
TỶ GIÁ



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

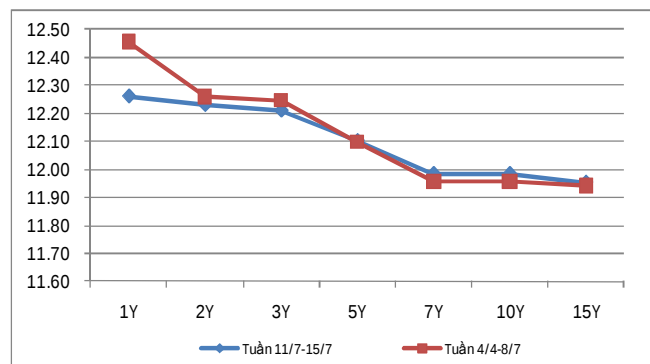
3. Thị trường trái phiếu

LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (BÌNH QUÂN, %)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

BIẾN ĐỘNG LỢI SUẤT TRÁI PHIẾU CHÍNH PHỦ (%)



Nguồn: Thomson Reuters; PSI

II. THÔNG KÊ GIAO DỊCH

THÔNG KÊ GIAO DỊCH THỊ TRƯỜNG NIÊM YẾT THEO TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	134,000	119,000	-11.19	328,533
STB	13,300	13,600	2.26	218,539
ABT	37,500	37,900	1.07	177,356
EB	14,700	14,700	0.00	166,503
FPT	48,500	49,300	1.65	111,408

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
EVE	31,000	36,300	5,300	17.10
IMP	42,500	48,000	5,500	12.94
LGC	18,400	20,700	2,300	12.50
TNT	11,500	12,900	1,400	12.17
LM8	9,100	10,100	1,000	10.99

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
HAX	9,200	7,100	-2,100	-22.83
TPC	9,800	8,000	-1,800	-18.37
IFS	10,000	8,300	-1,700	-17.00
CAD	3,000	2,500	-500	-16.67
ACC	25,800	21,700	-4,100	-15.89

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	309,705	VIC	319,636
FPT	94,622	FPT	29,582
PVD	27,362	PVD	24,188
REE	20,624	DPM	17,188
IMP	17,554	BVH	16,663

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,600	10,600	0.00	169,547
VND	10,600	10,300	-2.83	169,278
PVX	11,600	11,300	-2.59	115,921
BVS	15,400	15,000	-2.60	56,769
VCG	13,200	13,000	-1.52	55,195

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Tăng	± %
SDJ	7,600	9,400	1,800	23.68
LDP	21,900	26,900	5,000	22.83
SDS	12,000	13,800	1,800	15.00
VBH	17,000	19,500	2,500	14.71
DHI	4,400	5,000	600	13.64

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất tuần

Mã	Mở cửa	Đóng cửa	Giảm	± %
PMS	11,000	9,000	-2,000	-18.18
PTM	6,800	5,700	-1,100	-16.18
MKV	9,700	8,200	-1,500	-15.46
DST	4,500	3,900	-600	-13.33
HDO	10,400	9,100	-1,300	-12.50

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất tuần

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	7,450	NTP	8,582
KLS	2,461	PVX	6,488
PVS	2,380	VCG	6,204
PVX	1,918	AAA	3,028
DBC	1,082	SCR	2,365

THỐNG KÊ GIAO DỊCH PHIÊN CUỐI TUẦN

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
VIC	121,000	119,000	-1.65	52,085
FPT	49,900	49,300	-1.20	39,817
STB	13,500	13,600	0.74	23,379
HQC	13,800	14,200	2.90	22,848
VCB	29,400	28,600	-2.72	13,010

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
KLS	10,700	10,600	-0.93	18,935
VND	10,500	10,300	-1.90	10,967
PVX	11,500	11,300	-1.74	10,398
VCG	13,200	13,000	-1.52	9,865
ACB	20,900	21,000	0.48	9,635

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
MKP	38,400	40,300	1,900	4.95
AVF	12,200	12,800	600	4.92
BHS	30,500	32,000	1,500	4.92
EVE	34,600	36,300	1,700	4.91
TNT	12,300	12,900	600	4.88

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
DLR	18,600	19,900	1,300	6.99
DNM	12,900	13,800	900	6.98
DPC	13,000	13,900	900	6.92
VCS	23,400	25,000	1,600	6.84
BHT	10,300	11,000	700	6.80

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
C21	35,000	28,000	-7,000	-20.00
TMP	10,000	9,500	-500	-5.00
JVC	14,000	13,300	-700	-5.00
KSB	47,000	44,700	-2,300	-4.89
DMC	24,700	23,500	-1,200	-4.86

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
DTC	30,000	27,900	-2,100	-7.00
BBS	10,000	9,300	-700	-7.00
VTs	22,900	21,300	-1,600	-6.99
SAP	8,600	8,000	-600	-6.98
ARM	11,500	10,700	-800	-6.96

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VIC	48,440	VIC	51,567
FPT	38,007	FPT	12,074
BVH	4,541	BVH	9,623
PVD	3,545	OGC	8,600
OGC	3,525	CTG	7,217

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
NTP	2,219	VCG	6,204
PVS	281	NTP	2,730
PVE	258	PVX	909
PVA	182	KLS	710
TCS	147	PVS	319

Nguồn: HSX, HSX

LỊCH SỰ KIỆN TRONG TUẦN

Lịch đấu giá các công ty

Công ty	VĐL (tỷ đồng)	Tổng số CP chào bán	Giá khởi điểm (đ/cp)	Ngày đấu giá
Tổng Công ty Miền Trung – TNHH Một thành viên (COSEVCO)	450.	23.978.076	10.300	27/06/2011
Công ty TNHH MTV Đầu tư Xây dựng Trường Thịnh	34.69	924.709	15.000	24/06/2011
Ngân hàng TMCP Phát triển Nhà TP.Hồ Chí Minh	3000	3.679.870	10.100	17/06/2011
Công ty TNHH MTV Cấp thoát nước – Công trình đô thị Hậu Giang	151.3	2.572.100	10,000	16/06/2011
Công ty Thủy điện Đa Nhim – Hàm Thuận – Đa Mi	4.248	105.653.700	10.200	15/06/2011

Danh sách các công ty đã nộp hồ sơ xin niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày nộp hồ sơ
CTCP Chứng Khoán Bảo Minh	HOSE	300	07/06/2011
CTCP Phân bón và Hoá Chất Dầu khí Đông Nam Bộ	HOSE	125	03/06/2011
CTCP Nhựa Bảo Vân	HOSE	240	27/05/2011
CTCP Tập đoàn Thiên Quang	HNX	100	20/5/2011
CTCP Phát triển Đô thị Dầu khí	HNX	100	17/05/2011
CTCP Tập đoàn FLC	HNX	170	26/4/2011

Danh sách các công ty đã được chấp thuận niêm yết

Công ty	Địa chỉ đăng ký niêm yết	VĐL (tỷ đồng)	Ngày được chấp thuận
CTCP Khai khoáng và Cơ khí Hữu Nghị Vĩnh Sinh	HNX	72	14/6/2011
CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX	HSX	100	25/05/2011
CTCP Công Nghệ Sài Gòn Viên Đông	HSX	87	10/05/2011
CTCP COMA 18	HSX	120	13/05/2011

Lịch niêm yết lần đầu

Công ty	Mã CK	Địa chỉ niêm yết	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	Giá chào sàn (Đồng)	Ngày giao dịch
Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Hồng Phát	HPR	HNX	48.00		12/05/2011
CTCP Công nghệ Viễn thông VITECO	VIE	HNX	15,612		06/05/2011
CTCP Đầu tư Phát triển Xây dựng - Hội An	DIH	HNX	29,999		27/04/2011
CTCP Than Miền Trung - TKV	CZC	UPCOM	26.68		05/04/2011

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Ban Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Ban Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 1, 18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội – ĐT: (84-4)39343888; Fax: (84-4)39343999

Chi nhánh Nam Định

Tầng 1, lô 13+21 Đường Đông A, Khu đô thị mới Hoà Vượng, Nam Định – ĐT: (84-350) 3677989; Fax: (84-350) 3677979

Chi nhánh Thanh Hoá

Tầng 1, số 38A đại lộ Lê Lợi, Thanh Hoá

Chi nhánh Nghệ An

Số 19, Quang Trung, Tp. Vinh, Nghệ An

Chi nhánh Hải Phòng

Số 5, Hồ Xuân Hương, quận Hồng Bàng, Hải Phòng

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh – ĐT: (84-8) 39111818; Fax: (84-8) 39111919

Chi nhánh Vũng Tàu:

Phòng 112, Tòa nhà Petro Tower, số 08 Hoàng Diệu, TP.Vũng Tàu – ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng: